

Bản án số: 457/2020/HSPT
Ngày: 11/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Lê

2. Ông Đặng Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/HSPT ngày 13/4/2020 đối với các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2020/HSST ngày 03/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị T; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 29, đường 17, khu phố 2, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Âu Văn L (chết) và bà Lê Thị H1; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là ông Nguyễn Văn T1 (chết) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 2000); Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại - Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1957 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Thường trú: Số 01, đường 17, khu phố 2, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn C (chết) và bà Hồ Thị H2; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Thị H3 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1987); Tiền sự: Không; Tiền án: Không(Theo bản án sơ thẩm thì bị cáo có 01 tiền án - Ngày 12/3/1985, Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản riêng của công dân” theo Bản án số 70/HSST ngày 12/3/1985).

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 22/01/2019, Nguyễn Văn H4, Võ Văn C1, Hồ Minh Công K, Bùi Trung D, Trương Hoàng V, Đàm Văn P, Nguyễn Văn H, Phùng Thị Lệ H5, Lê Thị Mỹ A, Lê Thị T rủ nhau đến bãi đất trống, sát nhà số 46, đường số 2, Khu phố 2, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh bài xì zách, để thắng thua bằng tiền với nhau. Cách thức đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài xì zách ăn thua bằng tiền là làm cái xoay vòng, sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, có 10 người chơi, không cố định người làm cái. Người làm cái chia đều cho người chơi mỗi người 2 lá bài, số bài còn lại để trên chiếu bạc kéo. Nếu 2 lá bài tính tổng điểm từ 16 đến 21 thì được úp bài không kéo, còn dưới 16 thì kéo tiếp rồi tính tổng điểm, nếu từ 16 đến 21 điểm thì được úp bài, còn nếu trên 22 điểm thì “quắc” (tức là thua). Sau khi kéo bài xong, người làm cái xét bài tính điểm từ 16 đến 21, nếu điểm cao hơn thì thắng điểm thấp. Ngoài ra, nếu kéo 5 lá bài tính điểm từ 21 trở xuống hoặc chia bài được 2 con át hay 01 con át và 01 con tây thì cái thắng tiền những người còn lại. Mỗi ván mỗi tụ đặt từ 30.000 đồng đến 100.000 đồng.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ Văn C1 làm cái để Nguyễn Văn H4, Hồ Minh Công K, Bùi Trung D, Trương Hoàng V, Đàm Văn P, Nguyễn Văn H, Phùng Thị Lệ H5, Lê Thị Mỹ A, Lê Thị T đặt tiền đánh bạc trái phép với nhau thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá và tổng số tiền 7.910.000 đồng dùng đánh bạc, gồm: thu của Thắm 3.140.000 đồng; P 1.750.000đ; V 1.020.000 đồng; H 550.000 đồng; Mỹ A 470.000 đồng; Dẫn 400.000 đồng; K 300.000 đồng; H5 300.000 đồng và thu của C1 80.000 đồng.

Khi đến đánh bạc trái phép: Lê Thị T bỏ ra 2.900.000 đồng để đánh bạc, làm cái 02 ván, đặt 02 ván, thắng 240.000 đồng, bị thu giữ 3.140.000 đồng; Đàm Văn P bỏ ra 1.650.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang thì thắng được 100.000 đồng, bị thu giữ 1.750.000 đồng; Trương Hoàng V bỏ ra 1.250.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang bị thua 230.000 đồng, bị thu giữ 1.020.000 đồng; Lê Thị Mỹ A bỏ ra 770.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang bị thua 300.000 đồng, bị thu giữ 470.000 đồng; Nguyễn Văn H bỏ ra 550.000 đồng để đánh bạc, đặt 50.000 đồng, đang xem bài chưa xác định thắng thua thì bị bắt quả tang, bị thu giữ 550.000 đồng; Bùi Trung D bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang bị thua 100.000 đồng, bị

thu giữ 400.000 đồng; Nguyễn Văn H4 bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang bị thua hết tiền; Hồ Minh Công K bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang chưa thắng chưa thua bị thu giữ 300.000 đồng; Phùng Thị Lệ H5 bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc, đặt 30.000 đồng, đang xem bài chưa xác định thắng thua thì bị bắt quả tang bị thu giữ 200.000 đồng; Võ Văn C1 bỏ ra 180.000 đồng để đánh bạc, đã đánh được nhiều ván, đến khi bị bắt quả tang thì bị thua 100.000 đồng, bị thu giữ 80.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2020/HSST ngày 03/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các bị cáo Võ Văn C1, Trương Hoàng V, Nguyễn Văn H4, Hồ Minh Công K, Phùng Thị Lệ H5 về tội “Đánh bạc” và giải quyết về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/3/2020, các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H thực hiện đã nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên mức án tuyên phạt các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H mà giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa và không đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm đã có công văn tổng đạt và niêm yết theo đúng quy định của pháp luật, căn cứ vào hồ sơ vụ án các bị cáo cũng thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm nên việc vắng mặt của các bị cáo không làm ảnh hưởng tới nội dung của vụ án. Đồng thời, những lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, phù hợp với bản tự khai, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14giờ, ngày 22/01/2019, Nguyễn Văn H4, Võ Văn C1, Hồ Minh Công K, Bùi Trung D, Trương Hoàng V, Đàm Văn P, Nguyễn Văn H, Phùng Thị Lệ H5, Lê Thị Mỹ A, Lê Thị T rủ nhau đến bãi đất trống, sát nhà số 46, đường số 2, Khu phố 2, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh bài xì zách, để thắng thua bằng tiền với nhau với số tiền 7.910.000 đồng dùng đánh bạc. Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và cũng không bổ sung thêm tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H là phù hợp.

Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền án là không đúng với quy định của pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo. Vì ngày 12/3/1985, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo H 03 năm tù về tội “Cướp tài sản riêng của công dân” theo Bản án số 70/HSST, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật hình sự năm 1985 chưa có hiệu lực pháp luật, trong bản án Tòa án áp dụng Pháp lệnh Trừng trị các tội xâm phạm tài sản riêng của công dân, ngày 21/10/1970 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xét xử bị cáo. Pháp lệnh này không quy định về tiền án, về việc xóa án tích. Nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử không xem là bị cáo có tiền án. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là không đúng với quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét về mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng mức án mà Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp. Nên cần giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Thị T; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HSST ngày 03/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Thị T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HSST ngày 03/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về phần áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 22/01/2019 đến ngày 31/01/2019.

Các bị cáo Lê Thị T và Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- THA-DS quận Thủ Đức; (1)
- TAND quận Thủ Đức; (3)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng